

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 78/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 25 tháng 10 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh kế hoạch năm 2024 và kế hoạch năm 2023
kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024
nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 27**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 182/TTr-UBND ngày 09/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch 2024 và kế hoạch 2023 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua điều chỉnh kế hoạch năm 2024 và kế hoạch năm 2023 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương như các biểu số 01, 02, 03 kèm theo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.
- Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa VIII, Kỳ họp thứ 27 thông qua ngày 25 tháng 10 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND, Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC;
- TTTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC, KBNN tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng CT HĐND (L).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đăng Quang



Biên số 01

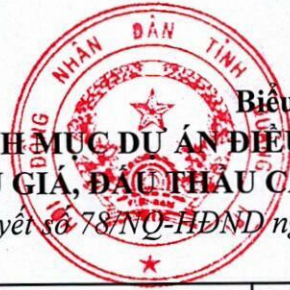
DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH 2024
NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG CÂN ĐỐI THEO TIÊU CHÍ
(Kèm theo Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 25 tháng 10 năm 2024 của HĐND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Kế hoạch 2024	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch 2024 sau điều chỉnh
			Tăng (+)	Giảm (-)	
	TỔNG CỘNG	83.747	13.740,655	13.740,655	83.747
*	Các dự án giảm vốn				
1	Ưu đãi đầu tư	4.000		3.300	700
2	Quyết toán công trình	4.000		4.000	0
3	Nhiệm vụ quy hoạch	11.461		1.000	10.461
4	Tuyến đường kết nối cảng hàng không Quảng Trị với Quốc lộ 1	800		800	0
5	Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng, giai đoạn 2 - tiêu dự án Quảng Trị	13.336		1.654,663	11.681,337
6	Đầu tư cơ sở vật chất đài truyền thanh cấp huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	5.990		985,992	5.004,008
7	Hồ sinh thái đập dâng Khe Ruôi, thị trấn Krông Klang, huyện Đakrông (giai đoạn 1)	2.000		2.000	0
*	Các dự án tăng vốn				
1	Trường PTDT BT TH&THCS Ba Tầng, hạng mục: Nhà học bộ môn và chức năng	1.000	900		1.900
2	Trường TH& THCS Cam Tuyền, huyện Cam Lộ; Hạng mục: Nhà đa năng	0	900		900
3	Xây mới 12 phòng học Trường THCS Nguyễn Huệ	1.150	985,992		2.135,992
4	Trường mầm non Triệu Long, hạng mục: Nhà 2 tầng 6 phòng học	600	900		1.500
5	Trường THCS Nguyễn Trãi, huyện Vĩnh Linh; hạng mục: Nhà 2 tầng 8 phòng học bộ môn	1.000	900		1.900
6	Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Trị	28.410	2.900		31.310
7	Hạ tầng khu tái định cư tại xã Trung Giang, huyện Gio Linh	4.500	900		5.400
8	Đường liên thôn kết nối Quốc lộ 9, xã Tân Liên, huyện Hướng Hóa	5.500	1.100		6.600
9	Chốt chiến đấu dân quân thường trực xã A Ngo, huyện Đakrông	0	2.600		2.600
10	Kè chống sạt lở khẩn cấp bờ sông Thạch hãn đoạn qua bến thả hoa Như Lệ, xã Hải Lệ, thị xã Quảng Trị	0	1.052,541		1.052,541

✓

STT	Danh mục dự án	Kế hoạch 2024	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch 2024 sau điều chỉnh
			Tăng (+)	Giảm (-)	
11	Kè chống sạt lở khẩn cấp bờ sông Thạch Hãn đoạn qua hạ lưu bên tả hoa Như Lệ, xã Hải Lệ, thị xã Quảng Trị	0	602,122		602,122



Biểu số 02

DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH 2024
NGUỒN THU TỪ ĐÁU GIÁ, ĐÁU THẦU CÁC KHU ĐẤT CHO NHÀ ĐẦU TƯ SỬ DỤNG
(Kèm theo Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 25 tháng 10 năm 2024 của HĐND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Kế hoạch 2024	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch 2024 sau điều chỉnh
			Tăng (+)	Giảm (-)	
	TỔNG CỘNG	1.000	60,565	60,565	1.000
*	<i>Các dự án giảm vốn</i>				
1	Chợ trung tâm khu vực Tà Rụt, huyện Đakrông	1.000		60,565	939,435
*	<i>Các dự án tăng vốn</i>				
1	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Tân Liên – Thuận (ĐH.86), đoạn qua xã Tân Liên	0	60,565		60,565

3



Biểu số 03

**DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH 2023
KÉO DÀI THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN SANG NĂM 2024
NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG CÂN ĐỐI THEO TIÊU CHÍ**
(Kèm theo Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 25 tháng 10 năm 2024 của HĐND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Kế hoạch 2023 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang 2024	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch sau điều chỉnh
			Tăng (+)	Giảm (-)	
	TỔNG CỘNG	8.635,125	1.172,972	1.172,972	8.635,125
*	<i>Các dự án giảm vốn</i>				
1	Quy hoạch tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	8.521,308		1.100,000	7.421,308
2	Thiết bị công sự trận địa, Sở chỉ huy trong diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh Quảng Trị (giai đoạn 2)	113,817		72,972	40,845
*	<i>Các dự án tăng vốn</i>				
1	Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Trị	0	1.172,972		1.172,972